



Booklet Maker

Contents

Booklet Maker	5
bình bản của Booklet Maker	5
Giới thiệu về Booklet Maker và Fiery Impose	5
Truy cập Booklet Maker	5
Truy cập Booklet Maker từ Fiery Driver	6
Truy cập Booklet Maker từ Command WorkStation	6
Tạo tập sách	6
Tạo tập sách trong cửa sổ Booklet Maker	7
Tạo tập sách bằng trình hướng dẫn Booklet Maker	8
Loại tập sách	8
Đóng gáy	10
Đóng gáy lồng	11
Đóng gáy hoàn hảo	12
Đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt	13
Khổ giấy cho in 2 trang/mặt	13
Giống như kích cỡ tài liệu	14
Co trang tài liệu để vừa với khổ giấy đã chọn	15
Tùy chọn Co để vừa	15
Căn chỉnh trang	20
Căn chỉnh trang	20
Căn chỉnh trang và lề bên trong	23
Bù độ rão	25
Giấy in hỗn hợp với phương thức đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt	25
Chỉ định chế độ cài đặt Giấy in hỗn hợp trong Booklet Maker	26
Điều hướng qua các lệnh in trong Giấy in hỗn hợp	27
Xem bố cục của lệnh in dưới dạng trang	28
Xem bố cục của lệnh in dưới dạng tờ giấy	28
Giới hạn về Giấy in hỗn hợp của Booklet Maker	29
Thêm bìa	29
Thay đổi kích cỡ tài liệu trong một ứng dụng	30
Thay đổi đơn vị đo	30
Xem trước tập sách	30
Ví dụ về quy trình đóng tập sách	30
In tập sách hoàn hảo	31
In tập sách đóng Gáy	31

In tập sách đóng Gáy lồng	32
In tập sách hoàn hảo 1 trang/mặt	32
Giới hạn của Booklet Maker	33
Thuật ngữ Booklet Maker	33

Booklet Maker

bình bản của Booklet Maker

Booklet Maker là một tính năng bình bản cho phép bạn in nhiều trang của một lệnh in theo kiểu tập sách mà không cần dựa vào các chương trình bình bản nâng cao hơn.

Bình bản là quy trình in nhiều trang trên một tờ giấy duy nhất. Khi các tờ đã bình bản được gập vào nhau dưới dạng tập sách, các trang sẽ xếp theo tuần tự hoặc thứ tự đọc.

Booklet Maker được thiết kế để bình bản 2 mặt, nghĩa là bình bản 4 trang riêng lẻ trong tài liệu của bạn trên một tờ giấy được in 2 mặt, trong đó hai trang tài liệu được in trên mỗi mặt của một tờ giấy. Booklet Maker có khả năng bình bản các lệnh in của gần như mọi ứng dụng.

Thứ tự bình bản các trang do phương thức đóng gáy bạn chọn xác định.

Bạn có thể truy cập Booklet Maker từ Fiery Driver hoặc từ cửa sổ **Thuộc tính lệnh in** trong Command WorkStation. Bạn có thể thao tác với Booklet Maker theo hai cách:

- Sử dụng trình hướng dẫn Booklet Maker - Đề xuất cho người dùng mới hoặc lần đầu sử dụng
- Chỉ định chế độ cài đặt trong ngăn **Booklet Maker** chính - Đề xuất cho người dùng có kinh nghiệm hoặc nâng cao

Ghi chú: Giấy in hỗn hợp với phương thức đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt không được hỗ trợ trong Fiery Driver. Để sử dụng tính năng này, bạn phải gửi lệnh in của mình đến danh sách Đã lưu giữ trong Command WorkStation.

Nếu máy in của bạn được trang bị Advanced Finisher, chẳng hạn như Bộ đóng gáy hoàn hảo, hãy xem phần *Printing* trong bộ tài liệu dành cho người dùng để biết thêm các tùy chọn.

Giới thiệu về Booklet Maker và Fiery Impose

Fiery Impose có hỗ trợ các chế độ cài đặt của Booklet Maker. Bạn có thể mở một lệnh in qua các chế độ cài đặt của Booklet Maker trong Fiery Impose để xem trước bố cục bình bản hoặc sửa đổi thêm bố cục bình bản.

Fiery Impose sẽ chuyển và ánh xạ mọi chế độ cài đặt của Booklet Maker thành lệnh trong Fiery Impose. Khi một lệnh in qua các chế độ cài đặt của Booklet Maker được chỉnh sửa trong Fiery Impose, lệnh in đó sẽ không còn chỉnh sửa được trong Booklet Maker. Fiery Impose cung cấp nhiều chế độ cài đặt hơn Booklet Maker và những chế độ này không thể ánh xạ ngược.

Ghi chú: Để sử dụng đầy đủ chức năng của Fiery Impose, bạn phải dùng một giấy phép ứng dụng còn hiệu lực. Nếu không, bạn có thể sử dụng Fiery Impose ở chế độ demo, nghĩa là các lệnh in được lưu với hình mờ "Demo".

Để biết thêm thông tin về Fiery Impose, hãy xem phần *Fiery JobMaster-Fiery Impose-Fiery Compose Help*.

Truy cập Booklet Maker

Bạn có thể truy cập Booklet Maker từ Fiery Driver hoặc từ cửa sổ **Thuộc tính lệnh in**.

Truy cập Booklet Maker từ Fiery Driver

Bạn có thể truy cập Booklet Maker từ tab **Bổ cục** trong Fiery Driver.

1 Trên ứng dụng của bạn, chọn **Tập > In** rồi chọn máy chủ Fiery từ danh sách máy in.

- Trên Windows, nhấp vào **Thuộc tính**.
- Trên macOS, chọn **Tính năng của Fiery**.

2 Thực hiện một trong các thao tác sau:

- Trên Windows, chọn tab **In qua Fiery**.
- Trên macOS, nhấp vào **Toàn bộ thuộc tính** trong ngăn **Truy cập nhanh**.

3 Nhấp vào tab **Bổ cục**, sau đó chọn tùy chọn **Tập sách**.

Truy cập Booklet Maker từ Command WorkStation

Bạn có thể truy cập Booklet Maker từ cửa sổ **Thuộc tính lệnh in** trong Command WorkStation.

Trước khi bạn bắt đầu, hãy nhập lệnh in của bạn vào hàng đợi **Lưu giữ** trong Command WorkStation.

1 Để mở cửa sổ **Thuộc tính lệnh in**, hãy thực hiện một trong các thao tác sau:

- Nhấp đúp vào lệnh in của bạn trong danh sách **Đã lưu giữ** trong **Trung tâm lệnh in**.
- Nhấp chuột phải (Windows) hoặc giữ phím Ctrl và nhấp (macOS) vào lệnh in trong danh sách **Đã lưu giữ** trong **Trung tâm lệnh in** rồi chọn **Thuộc tính** từ menu xuất hiện.
- Chọn lệnh in của bạn trong danh sách **Đã lưu giữ** trong **Trung tâm lệnh in** rồi chọn **Thuộc tính** từ menu **Hành động**.

2 Chọn tab **Bổ cục** trong cửa sổ **Thuộc tính lệnh in**.

3 Chọn tùy chọn **Tập sách**.

Tạo tập sách

Bạn có thể tạo tập sách trong cửa sổ **Booklet Maker** hoặc sử dụng trình hướng dẫn Booklet Maker.

Khi bạn chọn **Tập sách** trong tab **Bổ cục** của cửa sổ **Thuộc tính lệnh in** trong Command WorkStation hoặc trong Fiery Driver, Booklet Maker sẽ tự động hiển thị mọi chế độ điều khiển có thể áp dụng khi tạo tập sách. Bạn có thể dùng cửa sổ **Booklet Maker** chính hoặc trình hướng dẫn Booklet Maker, hiển thị hình ảnh cho từng bước, để hoàn tất quy trình này.

Tạo tập sách trong cửa sổ Booklet Maker

Bạn có thể tạo tập sách bằng cách chọn các tùy chọn trong cửa sổ **Booklet Maker**.

- 1 Chọn tab **Bố cục** trong cửa sổ **Thuộc tính lệnh in**.
- 2 Chọn tùy chọn **Tập sách**.
- 3 Chọn một trong các phương thức đóng gáy **Loại tập sách** sau đây:

- **Gáy**
- **Gáy lồng**
- **Hoàn hảo**

Ghi chú: Nếu máy in được trang bị công cụ Advanced Finisher, chẳng hạn như Bộ đóng gáy hoàn hảo, thì có thể có tùy chọn **Đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt**.

- 4 Chọn một trong các tùy chọn cạnh đóng gáy sau đây:

- **Đóng gáy trái**
- **Đóng gáy trên cùng**
- **Đóng gáy phải**

- 5 Chỉ định khổ giấy:

- Chọn từ Paper Catalog (nếu Paper Catalog được hỗ trợ trên máy chủ Fiery).
- Chọn khổ giấy tùy chỉnh.
- Chọn **Giống như kích cỡ tài liệu**.

- 6 Chọn chế độ cài đặt **Co để vừa** để thu nhỏ các trang của tài liệu trong khi vẫn giữ nguyên tỷ lệ co của tài liệu gốc.

- 7 Chọn chế độ cài đặt căn chỉnh trang để xác định vị trí của hình ảnh trang trên trang.

Để bù độ rão (dùng được cho Tập sách đóng gáy và Tập sách đóng gáy lồng), hãy chọn chế độ cài đặt cho loại giấy in của bạn:

- **Phẳng** - Chọn tùy chọn này cho các tập sách có số lượng trang lớn.
- **Dày** - Chọn tùy chọn này cho tập sách được in trên giấy in dày hoặc có trọng lượng nặng. Bạn cũng phải chỉ định giấy in dày hoặc nặng mong muốn trong Fiery Driver hoặc **Thuộc tính lệnh in > Giấy in**.

- 8 Chỉ định chế độ cài đặt bìa (áp dụng cho Tập sách đóng gáy).

Ghi chú: Để biết thêm thông tin, hãy xem [Thêm bìa](#) trên trang 29.

- 9 Nhấp vào **OK** để lưu chế độ cài đặt của bạn hoặc chọn chế độ cài đặt **In** để in hoặc xử lý lệnh in.

Tạo tập sách bằng trình hướng dẫn Booklet Maker

Trình hướng dẫn Booklet Maker hướng dẫn bạn từng bước trong quy trình tạo tập sách.

- 1 Nhấp vào tab **Bố cục**, sau đó chọn tùy chọn **Tập sách**.
- 2 Nhấp vào **Khởi chạy trình hướng dẫn**.
- 3 Sử dụng các chế độ điều khiển sau đây để điều hướng trong trình hướng dẫn:
 - Để chuyển từ cửa sổ này sang cửa sổ tiếp theo, nhấp vào **Tiếp theo**.
 - Để quay lại cửa sổ trước, nhấp vào **Quay lại**.
 - Để hủy chế độ cài đặt và thoát Booklet Maker, nhấp vào **Hủy**.
- 4 Làm theo các bước trong trình hướng dẫn.

Ghi chú: Nếu bạn chọn **Gáy** hoặc **Gáy lồng** cho **Loại tập sách**, hãy chỉ định các chế độ cài đặt bìa và nội dung. Nếu bạn chọn **Gáy lồng**, hãy chỉ định số lượng tờ trong một tập con.
- 5 Xem phần tổng hợp về chế độ cài đặt.
- 6 Nhấp vào **Hoàn tất** để lưu tập sách của bạn, **Quay lại** để thay đổi bất kỳ chế độ cài đặt nào hoặc **Hủy** để hủy lệnh in.

Loại tập sách

Khi tạo một tập sách, bạn chọn tùy chọn loại tập sách và chọn phương thức đóng gáy cũng như cạnh đóng gáy.

Phương thức đóng gáy xác định cách bình bản lệnh in. Cạnh đóng gáy xác định vị trí gáy sách, hướng bố cục và bất kỳ lần xoay nội dung trang nào trong tập sách của bạn.

Phương thức đóng gáy

Booklet Maker hỗ trợ các phương thức đóng gáy sau:

- **Đóng gáy** trên trang 10
- **Đóng gáy lồng** trên trang 11
- **Đóng gáy hoàn hảo** trên trang 12
- **Đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt** trên trang 13

Nếu máy in của bạn được trang bị Advanced Finisher, chẳng hạn như Bộ đóng gáy hoàn hảo, hãy xem phần *Printing* trong bộ tài liệu dành cho người dùng để biết thêm các phương thức đóng gáy.

Cạnh đóng gáy

Booklet Maker có ba tùy chọn cạnh đóng gáy:

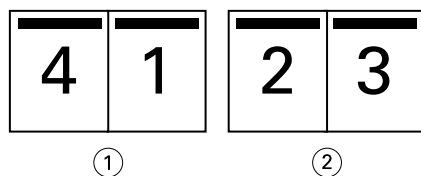
- **Đóng gáy trái** - dùng cho các ngôn ngữ đọc từ trái sang phải. Tập sách mở từ phải sang trái.
- **Đóng gáy trên cùng** - dùng cho lịch, tài liệu ngang và tài liệu cỡ màn hình chiếu phim. Tập sách mở hướng lên trên.

Với cách đóng gáy trên cùng bao gồm cả bìa, mặt ngoài bìa sau tự động xoay 180 độ để phù hợp với hướng của bìa trước.

- **Đóng gáy phải** - dùng cho các ngôn ngữ đọc từ phải sang trái. Tập sách mở từ trái sang phải.

Các hình minh họa sau đây cho thấy chế độ bình bản 2 mặt liên quan đến cạnh đóng gáy:

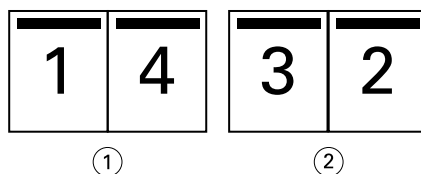
Figure 1: Đóng gáy ở cạnh trái



1 Mặt trước

2 Mặt sau

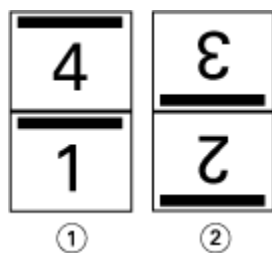
Figure 2: Đóng gáy ở cạnh phải



1 Mặt trước

2 Mặt sau

Figure 3: Đóng gáy ở cạnh trên cùng



1 Mặt trước

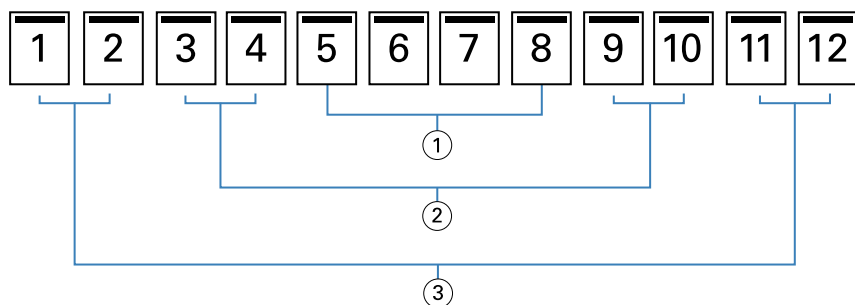
2 Mặt sau

Đóng gáy

Đóng gáy, còn được gọi là đóng gáy khâu, là phương thức đóng gáy đơn giản nhất. Trong Đóng gáy, các tay sách được gấp lại với nhau thành một nhóm, sau đó được dập ghim hoặc khâu dọc theo đường gấp ở giữa hoặc gáy sách. Trong Tập sách đóng gáy, độ rã là một yếu tố.

Đóng gáy bao gồm các tùy chọn bìa in sẵn và nội tuyến.

Hình minh họa sau đây cho thấy các tay sách bình bản cho tài liệu 12 trang được bình bản để đóng gáy ở cạnh trái:

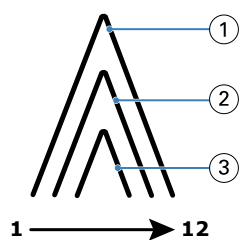


1 Tay sách 3

2 Tay sách 2

3 Tay sách 1

Hình minh họa sau đây cho thấy cách các tay sách của một tập sách đóng gáy 12 trang được gấp thành nhóm:

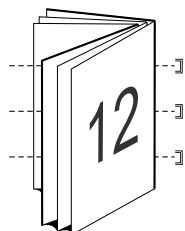


1 Tay sách 1

2 Tay sách 2

3 Tay sách 3

Hình minh họa sau đây cho thấy cách các tay sách được khâu hoặc dập ghim dọc theo đường gấp chung:

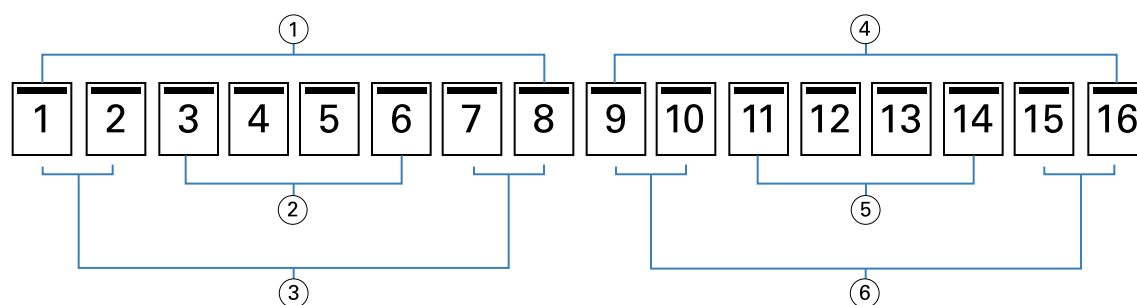


Đóng gáy lồng

Đóng gáy lồng nối hai hoặc nhiều tập sách đóng gáy (được gọi là tập con) để tạo thành một tập sách lớn hơn. Các tập con được xếp chồng dọc theo đường gấp chung hoặc gáy sách để khâu hoặc dán sau khi in. Trong Tập sách đóng gáy lồng, độ rão là một yếu tố.

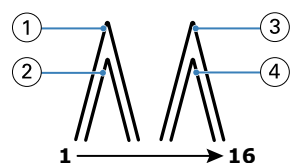
Sử dụng tùy chọn **Số lượng tờ trong một tập con (gáy)** để chỉ định số lượng tờ trong từng tập con.

Hình minh họa sau đây cho thấy chế độ bình bản Đóng gáy lồng, đóng gáy ở cạnh trái cho tài liệu 16 trang với hai tờ (tương đương với tám trang tài liệu) trên mỗi tập con:



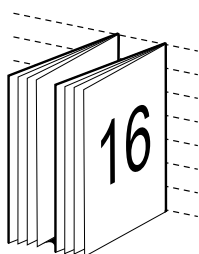
- 1 Tập con 1
- 2 Tay sách 2
- 3 Tay sách 1
- 4 Tập con 2
- 5 Tay sách 4
- 6 Tay sách 3

Hình minh họa sau đây cho thấy cách gấp các tay sách của một tập sách Đóng gáy lồng 16 trang và cách các tập con được nhóm lại. Tập con 1 bao gồm Tay sách 1 và 2; Tập con 2 bao gồm Tay sách 3 và 4:



- 1 Tay sách 1
- 2 Tay sách 2
- 3 Tay sách 3
- 4 Tay sách 4

Hình minh họa sau đây cho thấy cách các tập con được nối với nhau dọc theo đường gấp chung cho đóng gáy lồng, đóng gáy ở cạnh trái, tập sách:

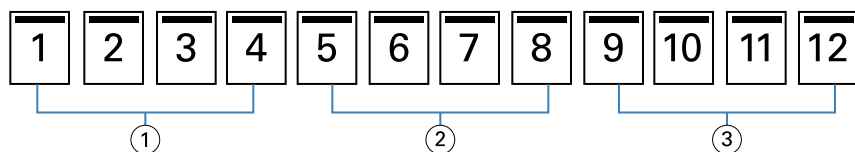


Đóng gáy hoàn hảo

Trong Đóng gáy hoàn hảo, các tay sách được gấp riêng lẻ và xếp chồng dọc theo đường gấp chung, tạo thành gáy sách của tập sách.

Tay sách là một tờ in được gấp lại để tạo thành các trang của một tập sách theo thứ tự tuần tự. Mỗi tay sách trong tập sách được gấp theo cùng một cách. Quy trình Đóng gáy hoàn hảo liên quan đến nhiều thứ hơn (gáy sách phải được làm nhám để làm phẳng trước khi dán vào bìa) và thường yêu cầu lề bên trong lớn hơn. Trong Tập sách đóng gáy hoàn hảo, độ rỗ không phải là một yếu tố.

Hình minh họa sau đây cho thấy quy trình bình bản đóng gáy hoàn hảo, đóng gáy ở cạnh trái cho tài liệu 12 trang:

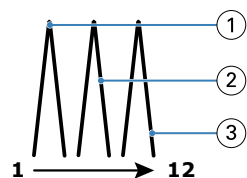


1 Tay sách 1

2 Tay sách 2

3 Tay sách 3

Hình minh họa sau đây cho thấy cách gấp riêng lẻ các tay sách hoàn hảo cũng như cách nối các tay sách với nhau theo đường gấp chung:

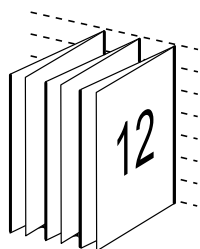


1 Tay sách 1

2 Tay sách 2

3 Tay sách 3

Hình minh họa sau đây cho thấy cách nối các tay sách với nhau theo đường gấp chung cho tập sách đóng gáy hoàn hảo, đóng gáy ở cạnh trái:



Đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt

Phương thức đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt sẽ in các trang nội dung riêng lẻ được xếp chồng lên nhau, để có thể cắt xén gáy (nếu muốn) và xếp lại với nhau rồi dùng một trang bìa để bọc lại.

Để in một tập sách được đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt, máy in của bạn phải được trang bị công cụ Advanced Finisher có hỗ trợ tính năng đóng gáy hoàn hảo.

Nếu máy in của bạn hỗ trợ đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt, hãy xem phần *Printing* trong bộ tài liệu dành cho người dùng để biết thông tin.

Bạn có thể chỉ định chế độ cài đặt **Giấy in hỗn hợp** trong Booklet Maker để có các phương thức đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt.

Khổ giấy cho in 2 trang/mặt

Khổ giấy là kích cỡ thực của tờ giấy (chưa gập) mà tập sách sẽ được in.

Khi chọn khổ giấy cho tập sách, bạn có một số lựa chọn:

- Chọn khổ giấy trong danh sách hiện có
- Chọn từ Paper Catalog (nếu Paper Catalog được hỗ trợ trên máy chủ Fiery)
- Tạo khổ giấy tùy chỉnh
- Chọn **Giống như kích cỡ tài liệu**

Kích cỡ trang tùy chỉnh

Booklet Maker hỗ trợ kích cỡ trang tùy chỉnh cho các trang nội dung và trang bìa của tập sách. Khi truy cập Booklet Maker từ Fiery Driver, bạn cũng có thể tạo kích cỡ tài liệu tùy chỉnh. Kích cỡ trang tùy chỉnh tối thiểu và tối đa phụ thuộc vào khả năng của máy in và bộ hoàn thiện.

Để biết thông tin về phạm vi kích cỡ tùy chỉnh được hỗ trợ cho máy in của bạn, hãy xem *Printing*.

Kích cỡ tài liệu

Kích cỡ tài liệu là kích cỡ của mỗi trang trong tài liệu gốc và được xác định trong cửa sổ thiết lập in (hoặc thiết lập trang) của ứng dụng. Khi thiết kế tập sách, có thể bạn sẽ thấy dễ hiểu hơn nếu cho kích cỡ tài liệu là dữ liệu đầu vào kỹ thuật số (kích cỡ trang được xác định trong tài liệu gốc của bạn) và khổ giấy là giấy ra thực tế (kích thước của tờ giấy thực tế trong khay máy in).

Ghi chú: Kích cỡ được xác định trong menu định dạng của ứng dụng có thể khác với kích cỡ được xác định trong cửa sổ thiết lập in (hoặc thiết lập trang) của ứng dụng. Kích cỡ phù hợp với Booklet Maker được xác định trong cửa sổ thiết lập in (hoặc thiết lập trang) của ứng dụng.

Nạp giấy theo cạnh

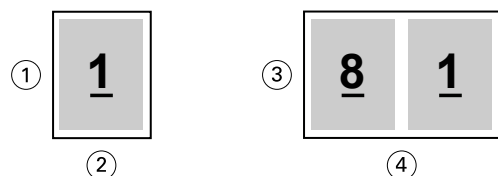
Nạp giấy theo cạnh là mặt giấy đầu tiên đi vào máy in. Hướng nạp giấy (nạp giấy theo cạnh ngắn hoặc nạp giấy theo cạnh dài) được liên kết với các khổ giấy nhất định.

Khi chọn kích cỡ tài liệu trong thiết lập in (hoặc thiết lập trang), bạn không cần thiết phải xem xét nạp giấy theo cạnh được liên kết với khổ giấy mình chọn. Tuy nhiên, bộ hoàn thiện có thể yêu cầu nạp giấy theo cạnh theo một hướng nhất định. Trong Booklet Maker, các khổ giấy có hướng nạp giấy mà bộ hoàn thiện không hỗ trợ sẽ bị làm mờ trong danh sách kích cỡ có sẵn.

Giống như kích cỡ tài liệu

Chọn tùy chọn này để giữ kích cỡ trang tài liệu giống như trong tệp gốc. Bạn phải chọn khổ giấy ít nhất gấp đôi kích cỡ trang tài liệu.

Ví dụ: tài liệu 8,5x11 inch sẽ in trên tờ giấy 11x17 inch. Kích cỡ tài liệu (đầu vào) hiển thị ở bên trái, khổ giấy (đầu ra) hiển thị ở bên phải trong hình minh họa bên dưới:



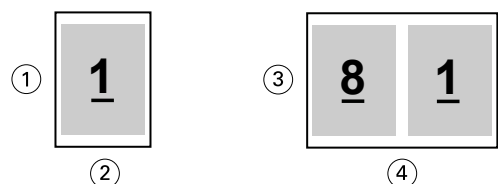
1 11 inch

2 8,5 inch

3 11 inch

4 17 inch

Ngoài ra, tài liệu khổ A4 (297x210 mm) được in trên giấy A3 (297x420 mm). Kích cỡ tài liệu (đầu vào) hiển thị ở bên trái, khổ giấy (đầu ra) hiển thị ở bên phải trong hình minh họa bên dưới:



1 297 mm

2 210 mm

3 297 mm

4 420 mm

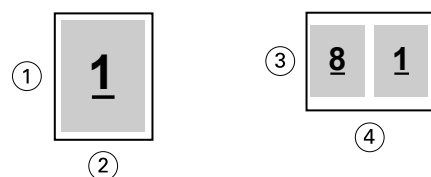
Ghi chú: Những ví dụ này minh họa khổ giấy thuộc cùng dòng (A4 đến A3) hoặc tiêu chuẩn (Letter đến Tabloid). Booklet Maker cũng có thể bình bản từ dòng này sang dòng khác (ví dụ: A4 thành Letter). Để biết thêm thông tin, hãy xem [Căn chỉnh trang](#) trên trang 20.

Co trang tài liệu để vừa với khổ giấy đã chọn

Thu nhỏ các trang tài liệu để vừa với khổ giấy cụ thể, bằng cách chọn khổ mong muốn từ menu **Khổ giấy**.

Booklet Maker tự động co các trang tài liệu để vừa với khổ giấy đã chọn, giữ nguyên tỷ lệ co của tài liệu gốc.

Ví dụ: nếu kích cỡ tài liệu là 8,5x11 inch và bạn chọn 8,5x11 inch từ menu **Khổ giấy** để bình bản 2 mặt, các trang tài liệu sẽ được thu nhỏ để vừa với hai trang song song 5,5x8,5 inch. Hình minh họa dưới đây cho thấy kích cỡ tài liệu (đầu vào) ở bên trái và khổ giấy (đầu ra) ở bên phải:



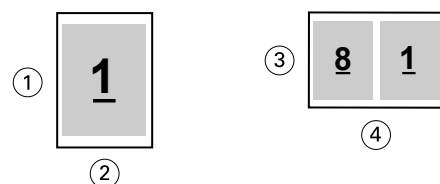
1 11 inch

2 8,5 inch

3 8,5 inch

4 11 inch

Nếu kích cỡ tài liệu là A4 (297x210 mm) và bạn chọn A4 từ menu **Khổ giấy**, các trang tài liệu sẽ được thu nhỏ để vừa với hai trang song song 210x148,5 mm. Hình minh họa sau đây cho thấy kích cỡ tài liệu (đầu vào) ở bên trái và khổ giấy (đầu ra) ở bên phải:



1 297 mm

2 210 mm

3 210 mm

4 297 mm

Ghi chú: Tùy chọn **Co để vừa** chỉ làm giảm hoặc thu nhỏ kích cỡ trang tài liệu. Tùy chọn **Co để vừa** không làm tăng kích thước hay phóng to. Để biết thêm thông tin, hãy xem [Tùy chọn Co để vừa](#) trên trang 15.

Tùy chọn Co để vừa

Theo mặc định, Booklet Maker được thiết kế nhằm thu nhỏ các trang tài liệu để vừa với khổ giấy bạn chọn, trong khi vẫn giữ nguyên tỷ lệ co của tài liệu gốc.

Dựa trên kích cỡ tài liệu và khổ giấy bạn chọn, Booklet Maker sẽ tự động tính toán hệ số tỷ lệ như sau:

Kích cỡ tài liệu liên quan đến khổ giấy	Hệ số tỷ lệ
Nếu kích cỡ tài liệu nhỏ hơn (<) hoặc bằng một nửa khổ giấy	100%
Nếu kích cỡ tài liệu lớn hơn (>) một nửa khổ giấy	Co để vừa

Ghi chú: Tùy chọn **Co để vừa** chỉ làm giảm hoặc thu nhỏ kích cỡ trang tài liệu. Tùy chọn **Co để vừa** không làm tăng kích thước hay phóng to.

Menu **Co để vừa** có những chế độ cài đặt sau:

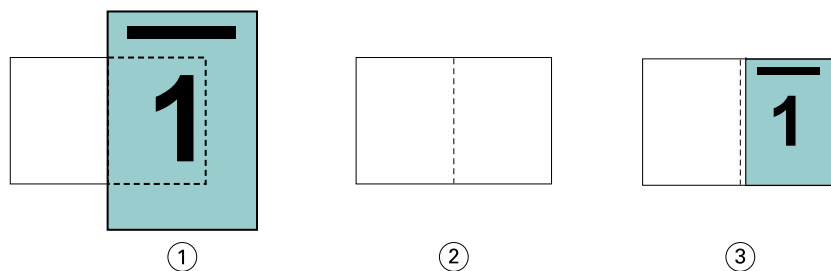
- **Kích cỡ tờ giấy** (mặc định) - tận dụng tối đa kích cỡ tờ giấy bằng cách chia tỷ lệ nội dung (hình ảnh) với cạnh của tờ giấy.
- **Vùng có thể in ảnh** - chia tỷ lệ nội dung (hình ảnh) để vừa với vùng có thể in ảnh của tờ giấy.
- **Tắt** - không chia tỷ lệ nội dung.

Chế độ cài đặt Kích cỡ tờ giấy

Booklet Maker tự động chia tỷ lệ các trang tài liệu để vừa với một nửa khổ giấy đã chọn, tận dụng tối đa kích cỡ tờ giấy. Điều này có thể dẫn đến việc nội dung bị cắt, bởi vì tỷ lệ bị hạn chế để giữ nguyên tỷ lệ của tài liệu gốc.

Trong các ví dụ dưới đây, khi áp dụng tùy chọn co để vừa với kích cỡ tờ giấy, các cạnh trên cùng và dưới cùng của trang sẽ mở rộng đến cạnh của tờ giấy, trong khi lề được tạo ở cạnh phải và cạnh trái.

Ví dụ: tài liệu 13x19 inch được thu nhỏ để vừa với một nửa tờ giấy 11x17 inch (một nửa bằng 8,5x11 inch):



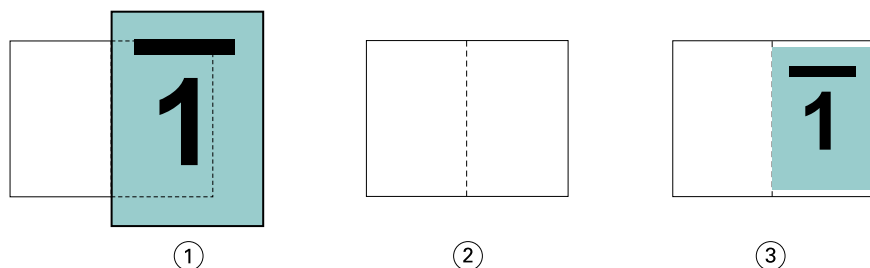
1 Kích cỡ tài liệu - 13x9 inch

2 Khổ giấy - khổ giấy 11x17 inch (một nửa = 8,5x11 inch)

3 Kết quả - tài liệu 13x19 inch được chia tỷ lệ để vừa với một nửa khổ giấy (8,5x11 inch)

Booklet Maker có thể bình bản các kích cỡ khác nhau hoặc không theo chuẩn.

Ví dụ: tài liệu A4 được thu nhỏ để vừa với khổ giấy Letter, tương đương 5,5x8,5 inch (một nửa tờ giấy 8,5x11 inch hoặc khổ giấy Letter):



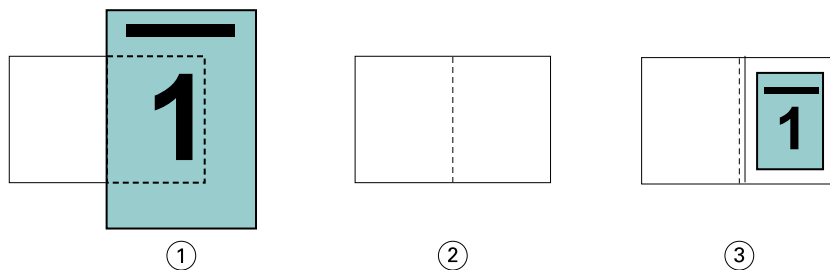
- 1 Kích cỡ tài liệu - A4 (210x297 mm)
- 2 Khổ giấy - khổ giấy 8,5x11 inch (một nửa = 5,5x8,5 inch)
- 3 Kết quả - tài liệu A4 được chia tỷ lệ để vừa với một nửa khổ giấy (5,5x8,5 inch)

Chế độ cài đặt Vùng có thể in ảnh

Booklet Maker tự động chia tỷ lệ nội dung để vừa với vùng có thể in ảnh của tờ giấy.

Trong các ví dụ dưới đây, lề được tạo trên mọi cạnh của hình ảnh để in được hình ảnh trong vùng có thể in ảnh của tờ giấy. Bởi vì tỷ lệ bị hạn chế để giữ nguyên tỷ lệ của hình ảnh gốc, nên lề ở cạnh trên cùng và dưới cùng sẽ lớn hơn so với lề ở cạnh phải và cạnh trái.

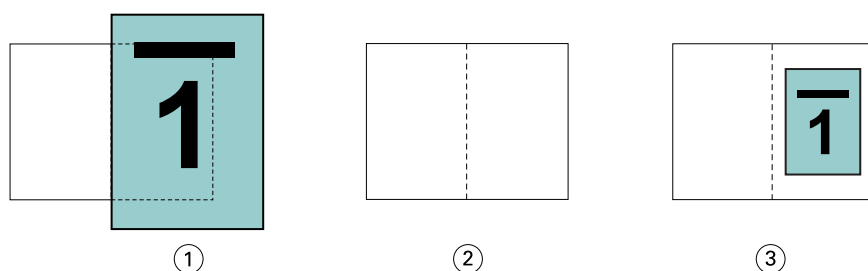
Ví dụ: tài liệu 13x19 inch được thu nhỏ để vừa với một nửa tờ giấy 11x17 inch (một nửa bằng 8,5x11 inch):



- 1 Kích cỡ tài liệu - 13x9 inch
- 2 Khổ giấy - khổ giấy 11x17 inch (một nửa = 8,5x11 inch)
- 3 Kết quả - tài liệu 13x19 inch được chia tỷ lệ để vừa với một nửa khổ giấy (8,5x11 inch)

Ví dụ dưới đây cho thấy các kích cỡ khác nhau hoặc không theo chuẩn cho tùy chọn **Co để vừa > Vùng có thể in ảnh**.

Tài liệu A4 được thu nhỏ để vừa với khổ giấy Letter, tương đương 5,5x8,5 inch (một nửa tờ giấy 8,5x11 inch hoặc khổ giấy Letter):



- 1 Kích cỡ tài liệu - A4 (210x297 mm)
- 2 Khổ giấy - khổ giấy 8,5x11 inch (một nửa = 5,5x8,5 inch)
- 3 Kết quả - tài liệu A4 được chia tỷ lệ để vừa với một nửa khổ giấy (5,5x8,5 inch)

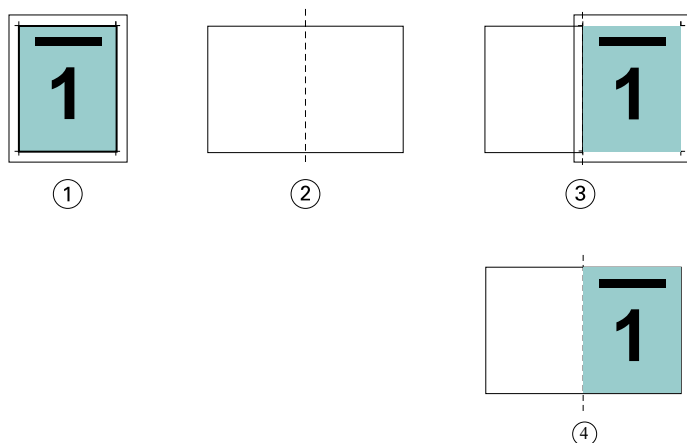
Chế độ cài đặt Tất

Nếu **Co để vừa** được đặt thành **Tất**, các trang tài liệu sẽ được in ở mức 100%. Bất kỳ nội dung trang nào vượt quá một nửa khổ giấy đã chọn đều bị cắt.

Trong một số trường hợp, có thể bạn chủ định cắt. Ví dụ: nếu tài liệu bao gồm các dấu của máy in khiến kích cỡ tài liệu vượt quá một nửa khổ giấy, hãy tắt chế độ **Co để vừa** để nội dung in ở mức 100%. Nếu không, toàn bộ trang (bao gồm cả dấu của máy in) sẽ được thu nhỏ để vừa với khổ giấy đã chỉ định.

Tương tự như vậy, nếu kích cỡ tài liệu được thiết kế để lớn hơn một nửa khổ giấy nhằm đảm bảo tràn mép giấy, hãy tắt chế độ **Co để vừa** để nội dung trang được in ở mức 100%.

Hình minh họa sau đây cho thấy vùng trang 8,5x11 inch (nội dung mong muốn) với các dấu của máy in khiến kích cỡ trang tài liệu tăng lên 10,2x12,5 inch. Khi chế độ **Co để vừa** được đặt thành **Tất**, nội dung trang sẽ được in ở mức 100% để vừa với một nửa khổ giấy:



- 1 Kích cỡ tài liệu - 10,2x12,7 inch Nội dung mong muốn 8,5x11 inch
- 2 Khổ giấy - khổ giấy 11x17 inch (một nửa = 8,5x11 inch)
- 3 Trước khi cắt
- 4 Kết quả - Nội dung mong muốn (8,5x11 inch) được in ở mức 100%

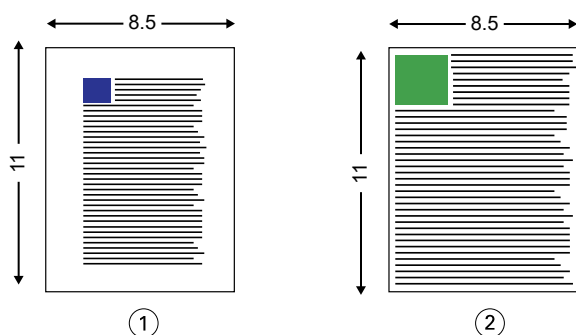
Chế độ cài đặt Kích cỡ tờ giấy và Vùng có thể in ảnh

Khi thay đổi kích cỡ trang tài liệu, bạn có thể chọn từ chế độ cài đặt **Kích cỡ tờ giấy** hoặc **Vùng có thể in ảnh** khi sử dụng tùy chọn **Co đều vừa**.

Chế độ cài đặt **Kích cỡ tờ giấy** sẽ tối đa hóa việc sử dụng khổ giấy trong quá trình tính toán hệ số tỷ lệ. Tuy nhiên, do bố cục nội dung trong tài liệu gốc, tỷ lệ có thể không tạo ra kết quả mong muốn. Có thể xảy ra tình trạng cắt nội dung.

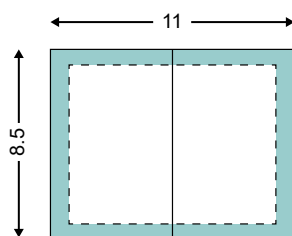
Chế độ cài đặt **Vùng có thể in ảnh** sử dụng vùng có thể in ảnh của khổ giấy, giúp ngăn việc cắt nội dung. Tuy nhiên, nội dung tài liệu sẽ được thu nhỏ hơn so với chế độ cài đặt **Kích cỡ tờ giấy**.

Các hình minh họa sau đây cho thấy hai tài liệu, cả hai đều có cùng kích cỡ trang, nhưng có bố cục khác nhau:

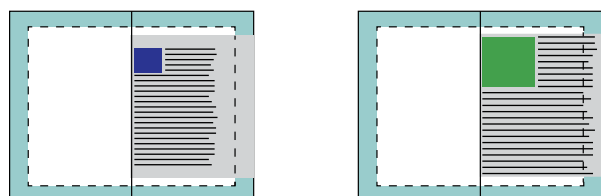


- 1 Tài liệu gốc có lề lớn trên cả bốn cạnh
- 2 Tài liệu gốc có nội dung mở rộng gần như đến cả bốn cạnh

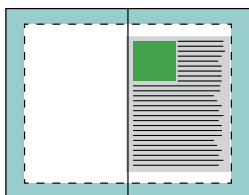
Các hình minh họa sau đây cho thấy tờ giấy với vùng có thể in ảnh được hiển thị bằng màu trắng:



Các hình minh họa sau đây cho thấy hiệu quả khi chọn tùy chọn **Co đều vừa** > **Kích cỡ tờ giấy**. Mặc dù tài liệu có lề lớn vừa với vùng có thể in ảnh, nhưng tài liệu có lề nhỏ sẽ bị cắt nội dung khi bình bản và in.



Các hình minh họa sau đây cho thấy điều gì sẽ xảy ra khi bạn chọn **Co đều vừa** > **Vùng có thể in ảnh** cho tài liệu có lề nhỏ. Mọi nội dung sẽ được in, nhưng bản in cuối cùng sẽ có lề lớn hơn (nhiều khoảng trắng hơn) ở cạnh trên cùng và dưới cùng.



Căn chỉnh trang

Căn chỉnh trang sẽ dịch chuyển toàn bộ nội dung trang và không làm thay đổi bố cục trang như đã xác định trong tài liệu gốc của bạn. Nội dung trang được định nghĩa là vùng có thể in cộng với lề.

Bạn có thể dùng các tùy chọn sau đây để xác định vị trí của nội dung trang:

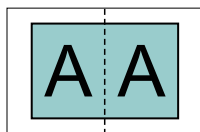
- **Căn chỉnh trang** - căn chỉnh nội dung trang với gáy sách hoặc căn giữa trang.
- **Tăng lề bên trong** - thêm không gian (lề bên trong) để chừa chỗ đóng gáy.
- **Bù độ rão** - chống sự dịch chuyển về nội dung trang xảy ra trong Tập sách đóng gáy và Tập sách đóng gáy lỏng.

Ghi chú: Các tùy chọn căn chỉnh trang không làm thay đổi hệ số tỷ lệ. Khi bạn đặt tùy chọn **Co để vừa** thành **Tắt**, nội dung sẽ bị cắt nếu tài liệu vượt ra ngoài cạnh giấy. Bạn có thể dùng các tùy chọn căn chỉnh trang hoặc căn giữa và tùy chọn lề bên trong để điều chỉnh vị trí của nội dung trang nhằm tránh bị cắt.

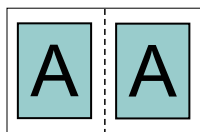
Căn chỉnh trang

Tùy chọn **Căn chỉnh trang** xác định vị trí ban đầu của nội dung trang (**Tại phần giữa** hoặc **Tại gáy sách**), sau đó có thể điều chỉnh thêm bằng cách tăng giá trị lề bên trong.

- Chọn **Tập sách** trong tab **Bố cục** của **Thuộc tính lệnh in** và làm theo dấu nhắc để đặt tùy chọn **Căn chỉnh trang**.
 - **Tại gáy sách** (mặc định) - Căn chỉnh nội dung trang tài liệu về phía gáy sách, ở phần giữa tờ giấy nơi gấp tài liệu.



- **Tại phần giữa** - đặt nội dung trang tài liệu ở phần giữa 1/2 kích cỡ tờ giấy.

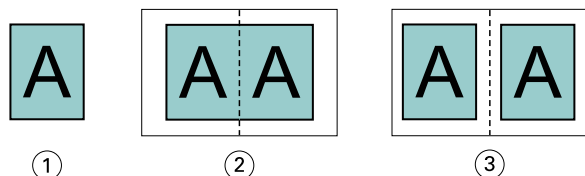


Căn chỉnh các trang với tùy chọn Co để vừa

Bạn có thể chọn căn chỉnh các trang với tùy chọn **Co để vừa** được bật (kích hoạt) hoặc **tắt** (vô hiệu hóa).

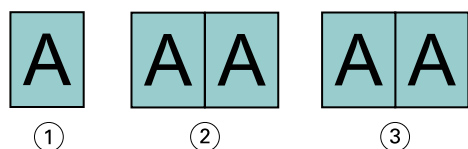
Căn chỉnh các trang với tùy chọn Co để vừa được bật

Các hình minh họa sau đây cho thấy việc căn chỉnh trang khi kích cỡ tài liệu nhỏ hơn (<) một nửa khổ giấy:



- 1 Kích cỡ tài liệu < một nửa khổ giấy
- 2 Các trang được căn chỉnh tại gáy sách
- 3 Các trang được căn chỉnh tại phần giữa

Các hình minh họa sau đây cho thấy việc căn chỉnh trang khi kích cỡ tài liệu bằng một nửa khổ giấy và không có chênh lệch rõ ràng:

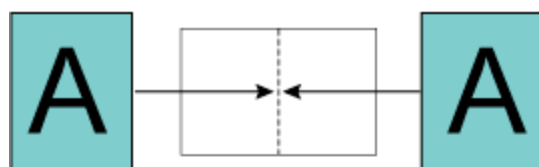


- 1 Kích cỡ tài liệu = một nửa khổ giấy
- 2 Các trang được căn chỉnh tại gáy sách
- 3 Các trang được căn chỉnh tại phần giữa

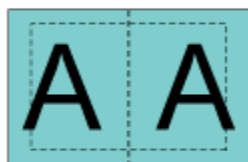
Ghi chú: Khi kích cỡ tài liệu lớn hơn một nửa khổ giấy và tùy chọn **Co để vừa** được bật, kết quả in cuối cùng sẽ do tỷ lệ co của tài liệu gốc xác định.

Căn chỉnh các trang với tùy chọn Co để vừa được đặt thành Tắt

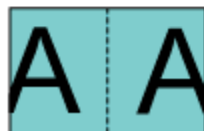
Các hình minh họa sau đây cho thấy việc căn chỉnh trang **Tại gáy sách** khi kích cỡ tài liệu lớn hơn (>) một nửa khổ giấy và tùy chọn **Co để vừa** được đặt thành **Tắt**:



①



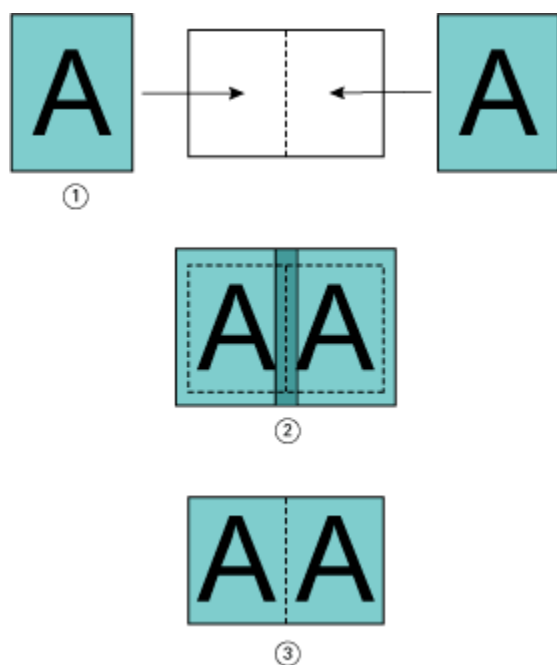
②



③

- 1 Kích cỡ tài liệu > một nửa khổ giấy
- 2 Các trang được căn chỉnh tại gáy sách và tùy chọn **Co để vừa** đang **Tắt**
- 3 Kết quả in cuối cùng

Các hình minh họa sau đây cho thấy việc căn chỉnh trang **Tại phần giữa** khi kích cỡ tài liệu lớn hơn (>) một nửa khổ giấy và tùy chọn **Co để vừa** đang **Tắt**:



- 1 Kích cỡ tài liệu > một nửa khổ giấy
- 2 Các trang được căn chỉnh tại phần giữa và tùy chọn **Co để vừa đang Tất**
- 3 Kết quả in cuối cùng

Căn chỉnh trang và lề bên trong

Lề bên trong là lề bổ sung được thiết kế để chứa chỗ đóng gáy hoặc các tùy chọn hoàn thiện khác, chẳng hạn như gập, dập ghim hoặc đóng gáy.

Tùy chọn **Căn chỉnh trang** xác định vị trí ban đầu của nội dung trang (**Tại phần giữa** hoặc **Tại gáy sách**), sau đó có thể điều chỉnh thêm bằng cách tăng giá trị lề bên trong. Tùy chọn **Tăng lề bên trong** kiểm soát khoảng cách (tính bằng milimét hoặc inch) giữa các trang đối diện trong một tập sách.

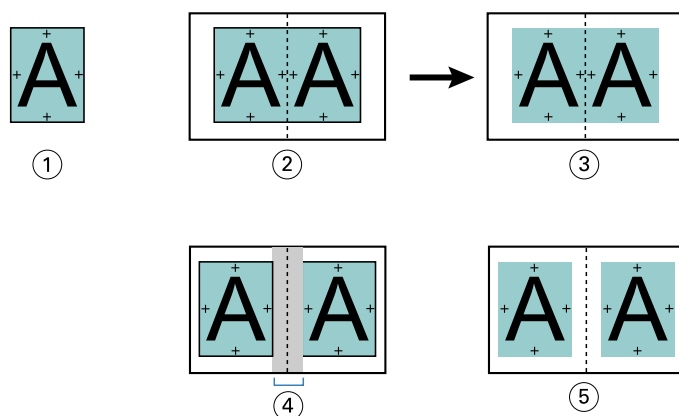
Ghi chú: Giá trị được chỉ định cho lề bên trong không làm thay đổi lề trang hoặc bố cục đã xác định trong tài liệu gốc. Lề bên trong là lề bổ sung nhằm chứa chỗ đóng gáy.

Để biết phạm vi giá trị lề bên trong được hỗ trợ cho máy in của bạn, hãy xem *Printing*.

Đã căn chỉnh tại gáy sách có lề bên trong

Khi các trang được căn chỉnh tại gáy sách, khoảng cách của nội dung trang từ gáy sách bằng một nửa giá trị lề bên trong.

Các hình minh họa sau đây cho thấy sự căn chỉnh ban đầu **Tại gáy sách**, kết quả in cuối cùng không có lề bên trong và kết quả in cuối cùng khi thêm lề bên trong:

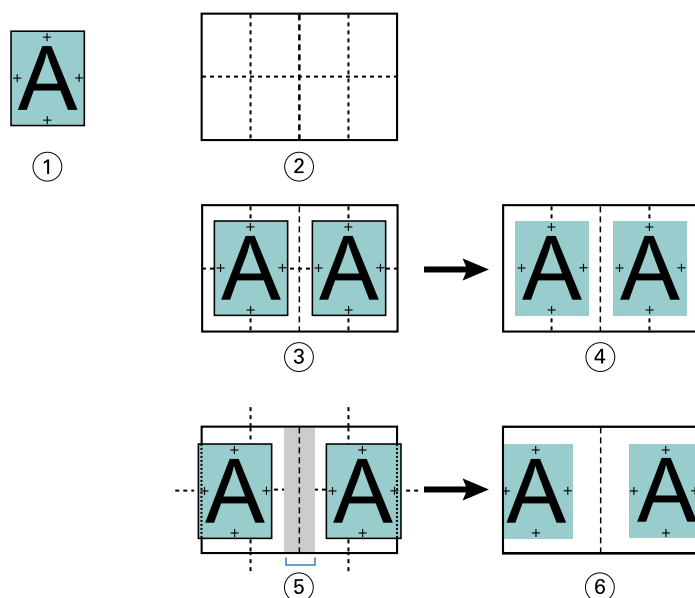


- 1 Kích cỡ tài liệu < một nửa khổ giấy
- 2 Đã căn chỉnh tại gáy sách không có lề bên trong
- 3 Kết quả in cuối cùng của hình minh họa 2
- 4 Đã căn chỉnh tại gáy sách có lề bên trong
- 5 Kết quả in cuối cùng của hình minh họa 4

Đã căn chỉnh tại phần giữa có lề bên trong

Khi các trang được căn chỉnh tại phần giữa, khoảng cách từ gáy sách bằng một nửa giá trị lề bên trong, cộng với bù ban đầu khi căn chỉnh trang tại phần giữa.

Các hình minh họa sau đây cho thấy sự căn chỉnh ban đầu **Tại phần giữa**, kết quả in cuối cùng không có lề bên trong và kết quả in cuối cùng khi thêm lề bên trong:



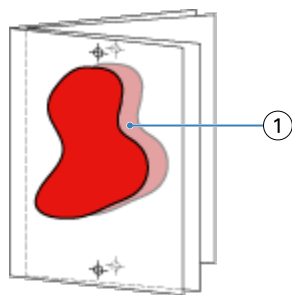
- 1 Kích cỡ tài liệu < một nửa khổ giấy
- 2 Khổ giấy
- 3 Đã căn chỉnh tại phần giữa không có lề bên trong
- 4 Kết quả in cuối cùng của hình minh họa 3
- 5 Đã căn chỉnh tại phần giữa có lề bên trong
- 6 Kết quả in cuối cùng của hình minh họa 5

Ghi chú: Khi bạn tăng lề bên trong, nội dung trang có thể bị cắt nếu chạm đến cạnh tờ giấy hoặc vùng không thể in ảnh của giấy.

Bù độ rão

Độ rão xảy ra trong các tập sách được đóng gáy hoặc đóng gáy lỏng, in trên giấy in nặng hoặc có số lượng trang lớn. Sử dụng **Bù độ rão** để chống tác động của độ rão.

Khi các tờ giấy được gấp để tạo tay sách (các tờ gấp tạo thành các trang của tập sách), mỗi đường gấp khiến vị trí của nội dung trang có sự dịch chuyển gia tăng nhỏ. Kết quả là lề ngoài trở nên hẹp hơn về phía giữa tập sách khi được cất xén. Nội dung trang có thể bị cắt hoặc in quá gần cạnh ngoài.



- 1 Độ rão

Giấy in hỗn hợp với phương thức đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt

Bạn có thể chỉ định chế độ cài đặt Giấy in hỗn hợp trong Booklet Maker ở cửa sổ **Thuộc tính lệnh in** cho riêng lệnh in đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt. Diêm cái tiền Giấy in hỗn hợp tích hợp của sổ Giấy in hỗn hợp và trình xem vào cửa sổ Booklet Maker.

Ghi chú: Giấy in hỗn hợp với phương thức đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt không được hỗ trợ trong Fiery Driver. Để sử dụng tính năng này, bạn phải gửi lệnh in của mình đến hàng đợi **Lưu giữ** trong Command WorkStation.

Trình xem Giấy in hỗn hợp cho thấy cách phân trang thực tế của sản phẩm cuối cùng, biểu diễn tức thì các lựa chọn được thực hiện trong cửa sổ Giấy in hỗn hợp. Bạn có thể xem bố cục của lệnh in dưới dạng trang hoặc tờ.

Trong Giấy in hỗn hợp cho phương thức đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt của Booklet Maker, bạn có thể chỉ định:

- Bắt đầu chương - khi bạn chỉ định bắt đầu chương trong một lệnh in hai mặt, các khoảng trống ngầm sẽ được chèn vào.
- Phạm vi trang và giấy in cho phạm vi trang.
- Trang chèn trống và giấy in cho trang chèn - trang chèn trống do người dùng chỉ định là khoảng trống rõ ràng. Khoảng trống rõ ràng và ngầm định có thông tin chỉ định khác nhau trong trình xem Giấy in hỗn hợp.

Ghi chú: Không thể chỉ định chế độ cài đặt chèn vật và định nghĩa bìa trong Giấy in hỗn hợp của Booklet Maker.

Khi bạn sử dụng Giấy in hỗn hợp trong Booklet Maker, nó sẽ bị vô hiệu hóa trong tab **Giấy in**. Các lựa chọn được thực hiện trong Booklet Maker sẽ hiển thị trong tab **Giấy in** và trong Fiery Compose.

Chỉ định chế độ cài đặt Giấy in hỗn hợp trong Booklet Maker

Trình xem Giấy in hỗn hợp sẽ hiển thị khi bạn chọn đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt cho loại tập sách.

Không phải máy in nào cũng hỗ trợ đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt. Nếu đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt không được hỗ trợ, tùy chọn này sẽ không hiển thị trong menu **Loại tập sách**.

- 1 Chọn một lệnh in trong Command WorkStation **Trung tâm lệnh in** và mở cửa sổ **Thuộc tính lệnh in**.
- 2 Chọn **Tập sách** trong tab **Bố cục**.
- 3 Chọn **Đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt** cho **Loại tập sách**.
- 4 Chọn cạnh đóng gáy.
- 5 Chỉ định **Khổ giấy của trang nội dung** và **Khổ giấy trang bìa**.

Ghi chú: Không thể sử dụng **Xác định bìa** như một lựa chọn Giấy in hỗn hợp trong Booklet Maker. Định nghĩa bìa được tạo bằng cách sử dụng các tùy chọn tiêu chuẩn của Booklet Maker.

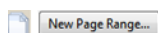
- 6 Chỉ định chế độ cài đặt bìa và bất kỳ chế độ cài đặt nào khác theo yêu cầu.
- 7 Cuộn xuống trình xem **Giấy in hỗn hợp** và chỉ định chế độ cài đặt bằng các chế độ điều khiển sau đây:

- Tab **Trang** - Nhấp để hiển thị bố cục của tập sách được sắp xếp theo các trang tài liệu và cho thấy mối quan hệ giữa các trang tài liệu và tờ giấy.
- Tab **Tờ giấy** - Nhấp để hiển thị bố cục của tập sách được sắp xếp theo các tờ giấy và cho thấy mối quan hệ giữa các tờ giấy và trang tài liệu.

- **Trường Trang bắt đầu chương** - Nhập số trang để chỉ định làm bắt đầu chương bằng dấu phẩy ở giữa. Các trang bắt đầu chương được đánh dấu trong trình xem. Trang trống ngằm được chèn khi cần thiết. Hình minh họa sau đây cho thấy điểm đánh dấu bắt đầu chương và trang trống ngằm được chèn vào sau trang 10:



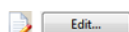
- **Phạm vi trang mới** - Nhấp vào biểu tượng hoặc nút để nhập số trang, sau đó áp dụng chế độ cài đặt giấy in cho phạm vi trang đã chỉ định.



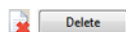
- **Chèn mới** - Nhấp vào biểu tượng hoặc nút để chèn trang trống tại vị trí cụ thể và áp dụng chế độ cài đặt giấy in cho trang chèn đó.



- **Chỉnh sửa** - Nhấp vào biểu tượng hoặc nút để sửa đổi phạm vi trang hoặc chế độ cài đặt giấy in cho trang chèn mới.



- **Xóa** - Nhấp vào biểu tượng hoặc nút để xóa phạm vi trang hoặc chế độ cài đặt cho trang chèn mới.

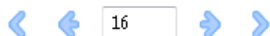


Để biết thông tin về chế độ cài đặt giấy in áp dụng cho máy chủ Fiery của bạn, hãy xem *Printing* và *Utilities* trong bộ tài liệu dành cho người dùng.

Điều hướng qua các lệnh in trong Giấy in hỗn hợp

Trình xem **Giấy in hỗn hợp** sẽ hiển thị khi bạn chọn đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt cho loại tập sách.

- Trong trình xem **Giấy in hỗn hợp**, hãy điều hướng qua tài liệu theo những cách sau:
 - Thanh cuộn
 - Mũi tên điều hướng - Nhấp vào mũi tên bên trong để lùi hoặc tiến đến trang liền kề theo trình tự. Nhấp vào mũi tên bên ngoài để chuyển đến đầu hoặc cuối tài liệu. Trường văn bản hiển thị hành động. Nhập số trang vào trường để chuyển đến trang đó. Mũi tên sẽ bị vô hiệu hóa nếu không thể điều hướng. Nếu bạn thêm trang chèn trống, một tập mũi tên điều hướng khác sẽ hiển thị, cho phép bạn điều hướng từ trang chèn trống này sang trang chèn trống tiếp theo.



Xem bố cục của lệnh in dưới dạng trang

Bạn có thể chọn hiển thị chế độ phân trang của lệnh in theo trang hoặc tờ giấy. Các trang tài liệu và tờ giấy được căn chỉnh với nhau để bạn biết trang nào được in trên tờ nào.

- Để xem lệnh in dưới dạng trang, hãy nhấp vào tab **Trang** ở đầu trình xem.



Hình minh họa cho thấy một lệnh in được xem dưới dạng trang. Số sau **Trang** trên tab cho biết số lượng trang tài liệu, được biểu thị bằng hình thu nhỏ ở hàng trên cùng. Các trang được trình bày theo thứ tự tuyến tính, tương ứng với thứ tự đọc logic của tài liệu nguồn.

Hàng thứ hai cho biết cách các tờ giấy sẽ được sắp xếp trên máy in. Nội dung của bìa trước, trong ví dụ này là hai trang đầu tiên của tài liệu, sẽ hiển thị theo thứ tự đọc ở đầu. Bạn có thể dùng thanh cuộn hoặc các chế độ điều khiển điều hướng khác để xem nội dung bìa sau vào lúc kết thúc lệnh in.

Xem bố cục của lệnh in dưới dạng tờ giấy

Khi bạn xem lệnh in dưới dạng tờ giấy, thứ tự tờ giấy sẽ là trọng tâm chính.

- Để xem lệnh in dưới dạng tờ giấy, hãy nhấp vào tab **Tờ** ở đầu trình xem.



Hình thu nhỏ ở hàng trên cùng biểu thị thứ tự in thực tế trên máy in. Hàng thứ hai cho biết trang nào sẽ được in trên tờ nào. Ví dụ: trong hình minh họa sau đây, tờ bìa bao gồm nội dung của hai trang đầu tiên trong tài liệu làm bìa trước, nội dung của trang cuối cùng thứ ba làm gáy sách và nội dung của hai trang cuối cùng làm bìa sau.

Ghi chú: Bìa luôn hiển thị đầu tiên, ngay cả khi bìa được in làm tờ cuối cùng trên một số máy in.

Giới hạn về Giấy in hỗn hợp của Booklet Maker

Không thể thực hiện các thao tác sau đây trong Giấy in hỗn hợp cho phương thức đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt.

- Chèn các trang vào trước, giữa hoặc sau các trang tài liệu có nội dung được phân bổ cho trang bìa.
- Chèn bất kỳ trang nào bên ngoài cuốn sách đã hoàn thiện, đóng gáy.
- Chèn bất kỳ trang nào phân tách trang bìa.
- Chỉ định giấy in có khổ giấy khác nhau trong một lệnh in. Các lựa chọn khổ giấy in cho **Phạm vi trang mới** và **Chèn mới** được giới hạn ở cùng kích cỡ với tay sách nội dung.

Ghi chú: Máy in hỗ trợ chèn gấp nửa chữ Z cho phép khổ giấy in gấp đôi kích cỡ của tay sách nội dung.

Thêm bìa

Trong Booklet Maker, bạn có thể thêm bìa vào Tập sách đóng gáy và chỉ định giấy in cho trang bìa.

Riêng đối với Tập sách đóng gáy, Booklet Maker có 2 tùy chọn cho trang bìa, đó là: in sẵn hoặc nội tuyến (bạn có thể chỉ định giấy in). Bạn có thể chỉ định các tùy chọn bổ sung cho trang bìa nội tuyến. Nếu máy in của bạn được trang bị Advanced Finisher, chẳng hạn như bộ đóng gáy hoàn hảo, hãy xem phần *Printing* trong bộ tài liệu dành cho người dùng để biết thêm các tùy chọn cho trang bìa.

- 1 Trong tab **Bố cục** > **Tập sách** của Fiery Driver hoặc cửa sổ **Thuộc tính lệnh in**, chọn **Gáy** cho **Loại tập sách** rồi chọn một cạnh đóng gáy.
- 2 Chỉ định các chế độ cài đặt cho tùy chọn **Khổ giấy** và **Căn chỉnh trang** cho nội dung của tập sách.
- 3 Từ menu **Bìa** > **Đầu vào nội dung**, hãy thực hiện một trong các thao tác sau:
 - Để chèn bìa in sẵn, hãy chọn **In sẵn**. Bìa in sẵn sẽ được kết hợp với các trang nội dung trong tập sách (được in riêng). Nếu chọn tùy chọn này, các tùy chọn **Bìa trước** và **Bìa sau** sẽ bị vô hiệu hóa.
 - Để chỉ định bìa nội tuyến, hãy chọn **Mặt trước và mặt sau riêng biệt**. Khi bạn chỉ định tùy chọn này, các trang bìa và trang nội dung sẽ được in trong một lệnh in. Các trang riêng biệt của tài liệu được bình bản trên một tờ duy nhất tạo thành trang bìa của tập sách.

Bạn có thể chỉ định tùy chọn bìa nội tuyến khi tài liệu gốc bao gồm các trang bìa và/hoặc ảnh bìa của tập sách. Nội dung bìa có thể là trang đầu tiên và trang cuối cùng của tài liệu hoặc 2 trang đầu tiên và 2 trang cuối cùng của tài liệu hoặc bất kỳ sự kết hợp nào. Nếu chọn tùy chọn này, bạn có thể chỉ định các tùy chọn **Bìa trước** và **Bìa sau**.
 - Tùy chọn **Bìa trước** và **Bìa sau** (chỉ bìa nội tuyến) - Các tùy chọn này cho phép bạn chọn nhanh xem sẽ in bìa trước và bìa sau trên hai mặt, một mặt hay để cả hai mặt đều trống mà không cần thêm các trang trống vào tài liệu gốc.

Ghi chú: Khi bạn in một bìa nội tuyến có đóng gáy ở cạnh trên cùng, mặt ngoài bìa sau tự động xoay 180 độ để phù hợp với hướng của bìa trước.

- 4 Nhấp vào **Xác định bìa** để mở cửa sổ chế độ cài đặt **Giấy in bìa** nhằm chỉ định giấy in, khổ giấy và khay nguồn. Tùy chọn này dành cho cả bìa in sẵn và bìa nội tuyến.
- 5 Chỉ định giấy in và khổ giấy cho bìa in sẵn hoặc bìa nội tuyến của bạn.

- 6 Chọn khay chứa bìa in sẵn hoặc bìa nội tuyến rồi nhấp vào **OK**.

Thay đổi kích cỡ tài liệu trong một ứng dụng

Thay đổi kích cỡ tài liệu gốc của bạn trong phần thiết lập in của ứng dụng mà bạn đã tạo tài liệu.

Trước khi bạn thay đổi kích cỡ tài liệu, hãy đảm bảo máy in hỗ trợ khổ giấy đó.

- 1 Mở tài liệu gốc của bạn và chuyển đến menu thiết lập in hoặc thiết lập trang trong ứng dụng.
- 2 Chọn máy in từ menu tên máy in.
- 3 Chọn trong danh sách các khổ giấy có sẵn rồi nhấp vào **OK**.

Ghi chú: Khi chọn khổ giấy từ danh sách có sẵn, bạn không cần phải xem xét nạp giấy theo cạnh.

Thay đổi đơn vị đo

Bạn có thể dùng milimét, điểm hoặc inch để đo lường.

Ghi chú: Bạn không thể thay đổi đơn vị đo trong Fiery Driver.

- 1 Trong Command WorkStation, chuyển đến **Chỉnh sửa > Tùy chọn**.
- 2 Nhấp vào **Khu vực** để mở ngăn **Cài đặt Khu vực**.
- 3 Chọn đơn vị đo từ menu **Đơn vị đo** rồi nhấp vào **OK**.

Ghi chú: Các thay đổi của bạn sẽ được áp dụng vào lần tiếp theo bạn khởi động Command WorkStation.

Xem trước tập sách

Bạn có thể xem trước tập sách trong cửa sổ **Xem trước** hoặc **Fiery Preview**.

Ghi chú: Bạn không thể xem trước lệnh in khi làm việc với Booklet Maker trong Fiery Driver.

- Trong danh sách Command WorkStation **Đã lưu giữ** trong **Trung tâm lệnh in**, hãy chọn lệnh in của bạn rồi chọn **Hành động > Xem trước**.
 - Nếu lệnh in được lưu trữ tạm và lưu giữ, nó sẽ hiển thị trong cửa sổ **Fiery Preview**.
 - Nếu lệnh in được xử lý và lưu giữ, nó sẽ hiển thị trong cửa sổ **Xem trước**.

Ví dụ về quy trình đóng tập sách

Các ví dụ về quy trình của Booklet Maker cung cấp thông tin tổng quan về các bước tạo những loại tập sách sau đây bằng trình hướng dẫn:

- [In tập sách hoàn hảo](#) trên trang 31
- [In tập sách đóng Gáy](#) trên trang 31
- [In tập sách đóng Gáy lồng](#) trên trang 32
- [In tập sách hoàn hảo 1 trang/mặt](#) trên trang 32

In tập sách hoàn hảo

Bạn có thể sử dụng trình hướng dẫn Booklet Maker để in tập sách **hoàn hảo**.

- 1 Truy cập Booklet Maker từ Fiery Driver hoặc cửa sổ **Thuộc tính lệnh in**.
- 2 Nhấp vào **Khởi chạy trình hướng dẫn**.
- 3 Chọn **Loại tập sách** và cạnh **Đóng gáy** rồi nhấp vào **Tiếp theo**.
- 4 Chọn khổ giấy cho nội dung rồi nhấp vào **Tiếp theo**.
- 5 (Không bắt buộc) Đặt căn chỉnh trang và giá trị lề bên trong rồi nhấp vào **Tiếp theo**.
- 6 Xem lại phân tổng hợp về chế độ cài đặt để xác nhận chế độ cài đặt tập sách của bạn, rồi nhấp vào **Kết thúc** để quay lại **Bố cục > Tập sách** trong Fiery Driver hoặc cửa sổ **Thuộc tính lệnh in**.
- 7 (Không bắt buộc) Đặt các tùy chọn in và tùy chọn hoàn thiện khác (chẳng hạn như gập, dập ghim hoặc đóng gáy) trong Fiery Driver hoặc cửa sổ **Thuộc tính lệnh in** rồi nhấp vào **OK**.

In tập sách đóng Gáy

Bạn có thể sử dụng trình hướng dẫn Booklet Maker để in tập sách đóng **Gáy**.

- 1 Truy cập Booklet Maker từ Fiery Driver hoặc cửa sổ **Thuộc tính lệnh in**.
- 2 Nhấp vào **Khởi chạy trình hướng dẫn**.
- 3 Chọn **Loại tập sách** và cạnh **Đóng gáy** rồi nhấp vào **Tiếp theo**.
- 4 Chỉ định nguồn và nội dung bìa.
- 5 Nếu bạn đã chọn **Mặt trước và mặt sau riêng biệt** cho nguồn và nội dung bìa, trong **Bên trong** hoặc **Bên ngoài**, hãy chỉ định cách bạn muốn in từng bìa:
 - In bìa trước
 - In bìa sau
- 6 Nhấp vào **Tiếp theo**.
- 7 Nếu bạn đã chọn **Chèn** cho nguồn và nội dung bìa, hãy nhấp vào **Tiếp theo**.

- 8 Chọn khổ giấy cho nội dung rồi nhấp vào **Xác định bìa** cho bìa.
- 9 Trong cửa sổ chế độ cài đặt **Giấy in bìa**, hãy chỉ định giấy in, khổ giấy và khay nguồn.
- 10 Nhấp vào **OK** rồi nhấp vào **Tiếp theo**.
- 11 (Không bắt buộc) Đặt căn chỉnh trang, giá trị lề bên trong và bù độ rão.
- 12 Xem lại phần tổng hợp về chế độ cài đặt để xác nhận chế độ cài đặt tập sách của bạn, rồi nhấp vào **Kết thúc** để quay lại **Bố cục > Tập sách** trong Fiery Driver hoặc cửa sổ **Thuộc tính lệnh in**.
- 13 (Không bắt buộc) Đặt các tùy chọn in và tùy chọn hoàn thiện khác (chẳng hạn như gập, dập ghim hoặc đóng gáy) rồi nhấp vào **OK**.

In tập sách đóng Gáy lồng

Bạn có thể sử dụng trình hướng dẫn Booklet Maker để in tập sách đóng **Gáy lồng**.

- 1 Truy cập Booklet Maker từ Fiery Driver hoặc cửa sổ **Thuộc tính lệnh in**.
- 2 Nhấp vào **Khởi chạy trình hướng dẫn**.
- 3 Chọn **Loại tập sách** và cạnh **Đóng gáy** rồi nhấp vào **Tiếp theo**.
- 4 Chọn khổ giấy cho nội dung và số lượng tờ trong một tập con, rồi nhấp vào **Tiếp theo**.
- 5 (Không bắt buộc) Đặt căn chỉnh trang, giá trị lề bên trong và bù độ rão, rồi nhấp vào **Tiếp theo**.
- 6 Xem lại phần tổng hợp về chế độ cài đặt để xác nhận chế độ cài đặt tập sách của bạn, rồi nhấp vào **Kết thúc** để quay lại **Bố cục > Tập sách** trong Fiery Driver hoặc cửa sổ **Thuộc tính lệnh in**.
- 7 (Không bắt buộc) Đặt các tùy chọn in và tùy chọn hoàn thiện khác (chẳng hạn như gập, dập ghim hoặc đóng gáy) trong Fiery Driver hoặc cửa sổ **Thuộc tính lệnh in** rồi nhấp vào **OK**.

In tập sách hoàn hảo 1 trang/mặt

Bạn có thể sử dụng trình hướng dẫn Booklet Maker để in tập sách **hoàn hảo 1 trang/mặt**.

Ghi chú: Có thể sử dụng chế độ cài đặt này nếu máy chủ Fiery hỗ trợ.

- 1 Truy cập Booklet Maker từ Fiery Driver hoặc cửa sổ **Thuộc tính lệnh in**.
- 2 Nhấp vào **Khởi chạy trình hướng dẫn**.
- 3 Chọn **Loại tập sách** và cạnh **Đóng gáy** rồi nhấp vào **Tiếp theo**.
- 4 Chọn khổ giấy cho nội dung rồi nhấp vào **Tiếp theo**.
- 5 (Không bắt buộc) Đặt căn chỉnh trang và giá trị lề bên trong rồi nhấp vào **Tiếp theo**.
- 6 Xem lại phần tổng hợp về chế độ cài đặt để xác nhận chế độ cài đặt tập sách của bạn, rồi nhấp vào **Kết thúc** để quay lại **Bố cục > Tập sách** trong Fiery Driver hoặc cửa sổ **Thuộc tính lệnh in**.
- 7 (Không bắt buộc) Đặt các tùy chọn in và tùy chọn hoàn thiện khác (chẳng hạn như gập, dập ghim hoặc đóng gáy) trong Fiery Driver hoặc cửa sổ **Thuộc tính lệnh in** rồi nhấp vào **OK**.

Giới hạn của Booklet Maker

Booklet Maker có các hạn chế liên quan đến tệp PDF, loại hàng đợi và các giới hạn khác.

PDF bảo mật

Các tệp Adobe PDF có thể được lưu với những chế độ cài đặt bảo mật để hạn chế mở, in hoặc chỉnh sửa tệp PDF (*Tài liệu bị hạn chế*). Không thể in Tài liệu bị hạn chế bằng Booklet Maker.

Loại hàng đợi

Booklet Maker không hỗ trợ các lệnh in được gửi đến hàng đợi Trực tiếp. Các lệnh in Booklet Maker phải được gửi đến hàng đợi Lưu giữ hoặc hàng đợi In.

Các tùy chọn in

- Booklet Maker không hỗ trợ In dữ liệu biến đổi.
- Giấy in hỗn hợp chỉ được hỗ trợ trong Booklet Maker cho các lệnh in đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt. Xem [Giấy in hỗn hợp với phương thức đóng gáy hoàn hảo 1 trang/mặt](#) trên trang 26.
- Booklet Maker không hỗ trợ tùy chọn in Xóa nền PPT trắng (được thiết kế để sử dụng với tài liệu PowerPoint).

Thuật ngữ Booklet Maker

Các thuật ngữ này liên quan đến quy trình tạo tập sách.

Bình bản 2 mặt	In hai trang tài liệu trên mỗi mặt của một tờ giấy.
Quản trị viên	Có toàn quyền truy cập vào tất cả Command WorkStation và các chức năng trên bảng điều khiển của máy chủ Fiery. Cần có mật khẩu của quản trị viên.
Căn chỉnh	Chế độ điều khiển căn chỉnh cho phép bạn chỉ định vị trí của một trang trong vị trí định sẵn trên tờ giấy. Ví dụ: nếu một trang đã được thu nhỏ hơn vị trí, bạn có thể căn chỉnh trang với góc trên cùng bên trái của vị trí bằng cách nhấp vào chế độ điều khiển tương ứng với vị trí đó.
tỷ lệ co	Mối quan hệ giữa chiều rộng và chiều cao. Nhìn chung, chế độ dọc bằng chiều rộng nhỏ hơn (<) chiều cao. Chế độ ngang bằng chiều rộng lớn hơn (>) chiều cao.
Cấu hình màu cho mặt sau	Chọn cấu hình màu mặc định chỉ áp dụng cho mặt sau của giấy in. Có thể ghi đè thuộc tính này bằng cách chỉ định một cấu hình màu khác trong cửa sổ Thuộc tính lệnh in .
mép giấy	Mở rộng nội dung ra ngoài dấu cắt xén, dùng để đảm bảo rằng vùng in mở rộng đến tận cạnh của trang được cắt xén.
chỉ báo cắt	Xuất hiện khi các giá trị chia tỷ lệ đã chỉ định sẽ khiến trang in ra ngoài cạnh của tờ giấy. Khi cửa sổ ở chế độ Bỏ cục, mọi cạnh trang bị cắt đều được tô sáng màu vàng. Khi cửa sổ ở chế độ Xem trước, biểu tượng Cắt xuất hiện ở

bên trái của trường Hệ số tỷ lệ. Ngoài ra, bản xem trước trang sẽ hiển thị nội dung cắt ngắn ở cạnh của tờ giấy.

độ rão	Độ rão hay độ rão của bộ đóng gáy là sự dịch chuyển vùng nội dung do đường gấp gia tăng của các tay sách trong Đóng gáy và Đóng gáy lỏng gáy ra.
điều chỉnh độ rão	Tự động bù độ rão của bộ đóng gáy khi chỉ định đóng gáy khâu.
menu Điều chỉnh độ rão	Menu Điều chỉnh độ rão được dùng để tự động bù độ rão của bộ đóng gáy khi chỉ định đóng gáy khâu.
Tùy chỉnh	Tùy chỉnh cho phép các trường Hệ số tỷ lệ cũng như Chiều cao và Chiều rộng hoàn thiện, để bạn có thể chỉ định các giá trị chia tỷ lệ mới. Các giá trị chiều cao và chiều rộng ban đầu được hiển thị để tham khảo. Khi bạn chỉ định một giá trị, Impose sẽ tự động cập nhật các trường khác để giữ nguyên tỷ lệ cơ sở giữa chiều cao và chiều rộng của trang.
in 2 mặt	In trên cả hai mặt của tờ giấy.
 nạp giấy theo cạnh	Mặt giấy đầu tiên đi vào máy in.
bộ hoàn thiện	Bất kỳ thiết bị nào được thiết kế cho quy trình sau in, chẳng hạn như gấp, dập ghim hoặc đóng gáy.
hoàn thiện	Bất kỳ quy trình sau in nào, chẳng hạn như gấp, dập ghim hoặc đóng gáy.
Vừa với chiều cao	Chia tỷ lệ (các) trang để lấp đầy chiều cao của từng vị trí trang trên tờ giấy.
Vừa với chiều rộng	Chia tỷ lệ (các) trang để lấp đầy chiều rộng của từng vị trí trang trên tờ giấy.
Trang cố định	Chế độ Trang cố định cho phép bạn bình bản những tài liệu chứa các trang có cùng khổ giấy.
dấu gấp	Một đường chấm chấm đánh dấu vị trí gấp.
Cấu hình màu cho mặt trước	Cấu hình màu mặc định chỉ áp dụng cho mặt trước của giấy in. Có thể ghi đè thuộc tính này bằng cách chỉ định một cấu hình màu khác trong cửa sổ Thuộc tính lệnh in .
Sắp xếp thành bộ	Chế độ in Sắp xếp thành bộ bao gồm việc nhóm các hình ảnh/trang riêng biệt lại với nhau trên một tờ thay vì sắp xếp từng hình ảnh/trang trên một tờ riêng biệt.
lề bên trong	Một lề bổ sung để chứa chỗ đóng gáy hoặc cho các tùy chọn hoàn thiện khác (không nên nhầm lẫn với lề trang).
vùng có thể in ảnh	Vùng giấy nơi thực sự có thể đánh dấu.
bìa nội tuyến	Nội dung bìa trước hoặc sau được in với các trang nội dung trong cùng một lệnh in.
nhãn lệnh in	Lưu trữ văn bản mô tả dùng cho tên lệnh in, thông tin tờ giấy và ngày giờ.
ngang	Trong tài liệu ngang, chiều rộng lớn hơn chiều cao.

Chế độ xem bố cục	Chế độ xem bố cục hiển thị các trang chung, được đánh số cho phép bạn xác định vị trí của các trang tài liệu nguồn trong những lệnh in được bình bản. Bạn có thể xoay các trang riêng lẻ trong chế độ xem bố cục.
cạnh trái	Chỉ định đóng gáy trên cạnh trái của tập sách. Tập sách đọc từ trái sang phải.
lề	Khoảng trắng hoặc trống xung quanh vùng có thể in. Lề có thể khác nhau trong một tài liệu.
Cấu hình màu giấy in	Cấu hình màu mặc định áp dụng cho cả mặt trước và sau của giấy in. Có thể ghi đè thuộc tính này bằng cách chỉ định một cấu hình màu khác trong cửa sổ Thuộc tính lệnh in .
Trang hỗn hợp	Chế độ Trang hỗn hợp cho phép bạn bình bản những tài liệu chứa các trang có khổ giấy khác nhau.
đóng gáy lồng	Kết hợp giữa phương thức đóng gáy và đóng gáy hoàn hảo. Giống như đóng gáy, các tay sách được gấp lại với nhau như một nhóm, tạo thành tập con. Các tập con sau đó được xếp chồng lên nhau và dán, giống như đóng gáy hoàn hảo.
hoàn thiện ngoại tuyến	Nội dung trang bìa được in riêng và ráp với các trang nội dung sau khi in.
Offset	Giá trị offset được tính toán có tham chiếu đến vị trí căn chỉnh và đặt lại về 0 khi bạn chỉ định căn chỉnh mới.
Người vận hành	Có quyền truy cập vào mọi chức năng trong Trung tâm lệnh in. Trong Trung tâm thiết bị, không có quyền Định cấu hình, Sao lưu và khôi phục, đổi mật khẩu và xoá Nhật ký lệnh in. Có thể xem Paper Catalog, máy in ảo và các chức năng quản lý màu, nhưng không thể chỉnh sửa chúng. Cần có mật khẩu của người vận hành.
Công cụ xoay	Cho phép bạn kéo phần mong muốn của lệnh in vào chế độ xem.
đóng gáy hoàn hảo	Một nhóm các tay sách được gấp riêng lẻ xếp chồng lên nhau dọc theo một đường gấp chung để đóng gáy. Gáy sách được làm phẳng và dán lại với nhau.
đọc	Trong tài liệu đọc, chiều rộng nhỏ hơn (<) chiều cao.
khay sau chèn	Một khay cho phép nhập bất kỳ nội dung trống hoặc in sẵn nào bỏ qua bộ sấy của máy in.
Chế độ xem trước	Chế độ xem trước gần đúng với giao diện của bản in ra cuối cùng. Đôi khi chế độ này được gọi là WYSIWYG (Những gì bạn thấy là những gì bạn nhận được).
vùng có thể in	Khoảng trống được gán cho nội dung trang (văn bản hoặc hình ảnh).
dấu của máy in	Chỉ định vị trí đường gấp, cắt, lề, lề bên trong và mép giấy. Dấu của máy in xuất hiện trên tờ giấy in bên ngoài vùng nội dung chính của lệnh in.
dàn của máy in	Hiển thị các trang theo thứ tự và bố cục in trong một lệnh in được bình bản.

in ản	Đối với máy chủ Fiery, in ản là việc chuyển hình ảnh bitmap từ máy chủ Fiery sang máy in ở tốc độ cao, giải phóng RAM cho lệnh in tiếp theo. Trong khi tệp của lệnh in thường được lưu vào ổ đĩa, hình ảnh bitmap được lưu giữ vào RAM trong và sau mỗi lệnh in. Tuy nhiên, cả người dùng và Người vận hành đều có thể yêu cầu lưu hình ảnh bitmap vào ổ đĩa cùng với tệp của lệnh in gốc. Việc lưu hình ảnh bitmap vào ổ đĩa mang lại một số lợi thế - các tệp bitmap đã được xử lý để có thể in nhanh và mỗi phần của tệp bitmap vẫn được xác định bằng một trang trong tài liệu gốc, nghĩa là bạn có thể truy cập các trang riêng lẻ của tệp bitmap đã lưu.
đã xử lý/lưu giữ	Xử lý một lệnh in liên quan đến việc tạo một tệp bitmap (hình ảnh bitmap) sau khi lưu trữ tạm để chuẩn bị in. Lệnh in đã xử lý/lưu giữ được giữ trong hàng đợi Lưu giữ cho đến khi được gửi đến máy in.
đàn của đầu đọc	Hiện thị các trang theo thứ tự và bố cục dự kiến sẽ đọc.
cạnh phải	Chỉ định đóng gáy trên cạnh phải của tập sách. Tập sách đọc từ phải sang trái.
RIP	RIP là viết tắt của <i>Raster Image Processing</i> (Xử lý hình ảnh bitmap). RIP là việc gửi lệnh in thông qua phần đầu tiên của quy trình in. Các tùy chọn in đã chỉ định cho lệnh in được diễn giải và tệp hình ảnh bitmap được tạo. Trong tệp bitmap (hình ảnh bitmap) này, dữ liệu màu được liên kết với từng chấm có thể được diễn dịch trên máy in. Dữ liệu màu cho máy in biết có in màu xanh, đỏ tươi, vàng hoặc đen cho từng vị trí trên trang hay không.
đóng gáy	Một nhóm các tờ gấp được khâu hoặc dập ghim trên một đường gấp chung, ở giữa. Đóng gáy khâu là loại đóng gáy cơ bản nhất và phổ biến nhất với tập sách.
Chia tỷ lệ cho vừa	Chia tỷ lệ các trang để lấp đầy tờ giấy hiệu quả nhất mà không in quá cạnh tờ giấy. Chia tỷ lệ cho vừa là chế độ mặc định.
tờ	Tờ giấy mà trên đó một lệnh in được in ảnh trên máy in.
tay sách	Một tờ in được gấp lại để tạo thành các trang của một tập sách theo thứ tự tuần tự. Mỗi tay sách trong tập sách được gấp theo cùng một cách.
in một mặt	Chỉ in trên một mặt của tờ giấy.
menu Khở giấy	Menu Khở giấy bao gồm các mục biểu thị mọi kích cỡ trang được xác định bằng tệp mô tả máy in PostScript (PPD) của máy in hiện được chọn.
gáy sách	Nơi các tay sách được nối tại đường gấp ở giữa, sau đó được khâu hoặc đóng gáy.
đã lưu trữ tạm/lưu giữ	Các lệnh in được lưu trữ tạm và lưu giữ trên máy chủ Fiery để chuẩn bị cho việc quản lý lệnh in. Sau khi gán một đích, lệnh in sẽ được lưu trữ tạm để xử lý.
lưu trữ tạm	Lệnh in, một tệp được gửi để in, được lưu trên ổ đĩa cứng của máy chủ Fiery. Tệp có thể được gửi đến theo các gói tin từ mạng hoặc được tải từ ổ đĩa. Các lệnh in xuất hiện trong hàng đợi theo thứ tự đến và thường chuyển qua quy trình in theo cùng thứ tự trừ khi thứ tự có thay đổi. Nếu một lệnh in bị tạm ngưng, nó sẽ được lưu giữ trong hàng đợi Lưu giữ.

cạnh trên

Chỉ định đóng gáy trên đầu tập sách.

dấu cắt xén

Một đường liền nét xác định vị trí cắt.